

Tác động của đại dịch Covid-19 tới mối quan hệ vợ chồng trong gia đình

(Nghiên cứu tại một phường và một xã ở Hà Nội)

Lê Thị Hồng Hải*

Tóm tắt: Trong thời kỳ dịch bệnh Covid-19, những chính sách ngăn chặn dịch bệnh như thực hiện giãn cách xã hội, hạn chế giao thương giữa các địa phương, học online, khai báo y tế, tiêm phòng vắc xin... đã có tác động lớn tới đời sống của mỗi gia đình nói chung và đến từng mối quan hệ gia đình nói riêng. Dựa trên số liệu điều tra tại một phường và một xã ở Hà Nội, thuộc Đề tài cấp Cơ sở 2022 “Tác động của Covid-19 đến một số lĩnh vực đời sống gia đình Việt Nam (Nghiên cứu trường hợp tại Hà Nội)”, bài viết tập trung tìm hiểu những tác động của đại dịch Covid-19 tới mối quan hệ vợ chồng trong gia đình. Kết quả cho thấy, có sự phân công lại công việc trong gia đình ở một số cặp vợ chồng; đời sống tâm lý tình cảm giữa vợ và chồng cũng chịu ảnh hưởng nhất định vì tình hình dịch bệnh¹.

Từ khóa: Covid-19; Quan hệ vợ chồng; Phân công lao động gia đình; Đời sống tâm lý tình cảm.

Phân loại ngành: Xã hội học

Ngày nhận bài: 03/10/2022; ngày chỉnh sửa: 14/10/2022; ngày duyệt đăng: 25/10/2022.

1. Đặt vấn đề

Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, chính phủ nhiều quốc gia trên thế giới trong đó có Việt Nam đã tăng cường nhiều biện pháp phòng chống dịch như truy vết, cách ly, tránh tiếp xúc với người nhiễm, tránh đi lại không cần thiết, thậm chí đóng cửa biên giới nhằm ngăn chặn sự lây lan dịch

* ThS., Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

¹ Bài viết là sản phẩm của Đề tài cấp Cơ sở “Tác động của Covid-19 đến một số lĩnh vực đời sống gia đình Việt Nam (Nghiên cứu trường hợp tại Hà Nội)” do Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới chủ trì thực hiện năm 2022.

bệnh. Theo từng giai đoạn nhằm ưu tiên trước nhất việc bảo vệ sức khỏe và tính mạng của người dân, chính phủ Việt Nam đã có những quyết sách cụ thể, những biện pháp mạnh với các đợt giãn cách xã hội như trong Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch Covid-19, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 về thực hiện biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19, Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/4/2020 về tiếp tục thực hiện biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong tình hình mới.

Có thể thấy dịch bệnh Covid-19 đã có những tác động rất lớn đến đời sống xã hội, đến đời sống gia đình cũng như đời sống của mỗi cá nhân. Các nghiên cứu đều cho thấy đại dịch Covid-19 đã làm suy giảm thu nhập của hộ gia đình Việt Nam ở các mức độ khác nhau (CARE, 2020; Trung tâm phân tích dự báo, 2020; UNICEF, 2020; Yang và cộng sự, 2020a, 2020b, 2021).

Covid-19 cũng đã dẫn tới những thay đổi lớn trong cách tổ chức, sắp xếp đời sống gia đình và cho thấy rõ sự bất bình đẳng trong vai trò phụ nữ và nam giới trong gia đình. Trong giai đoạn Covid-19, trường học đóng cửa và dạy học trực tuyến, đòi hỏi hộ gia đình phải có phương án để đảm bảo việc học của con, đồng thời phải sắp xếp công việc để trông con và hỗ trợ con học từ xa (CARE, 2020). Trong thời gian diễn ra dịch Covid-19, phụ nữ dễ bị mất việc hơn nam giới và phải dành nhiều thời gian hơn cho công việc chăm sóc gia đình không phát sinh thu nhập, họ phải giảm giờ làm thậm chí là nghỉ việc để tập trung chăm sóc con cái (CARE, 2020; UNICEF, 2020). Tuy nam giới cũng tăng sự chia sẻ những gánh nặng này với người phụ nữ nhưng phụ nữ vẫn phải chịu trách nhiệm chính đối với việc nhà và chăm sóc con cái và phải chịu áp lực những công việc này nhiều hơn so với trước Covid-19 (CARE, 2020). Thời gian phụ nữ phải làm việc nhà và chăm sóc không lương tăng mạnh với 73% dành 3 tiếng/ngày trở lên cho các công việc này (United Nations Vietnam, 2020).

Sự tác động không đồng nhất của Covid-19 tới quan hệ trong gia đình. Một mặt, ở một số gia đình, quan hệ gia đình trở nên tốt hơn vì các thành viên ở nhà và dành thời gian cho nhau nhiều hơn (Đỗ Quỳnh Chi, 2020). Mặt khác, 34,25% cho biết quan hệ gia đình họ kém đi; 10% cho biết trong gia đình gia tăng tranh cãi và gần 5% cho biết có bạo hành về lời nói và hành động trong gia đình (Đỗ Quỳnh Chi, 2020).

Ngoài ra, Covid-19 đã gây nỗi sợ hãi, căng thẳng tinh thần. Do hậu quả của việc giãn cách xã hội và đóng cửa trường học, cùng với tình trạng bị hạn chế trong bốn bức tường, sự buồn chán, căng thẳng, lo âu và trầm cảm có thể

dẫn tới khủng hoảng về sức khỏe tâm thần và tâm lý đối với trẻ em (UNICEF, 2020). Người lớn cũng phải đối mặt với những căng thẳng, lo lắng và sợ hãi nhiều hơn (Đỗ Quỳnh Chi, 2020; CARE, 2020).

Cùng với các vấn đề liên quan đến sức khỏe tâm thần của cá nhân, bầu không khí trong các gia đình cũng bị ảnh hưởng. “Căng thẳng (cãi nhau, vợ chồng giận dỗi, to tiếng) trong gia đình xảy ra thường xuyên hơn” (Đỗ Quỳnh Chi, 2020). Khi phụ nữ không thể lo đủ được chi phí cho gia đình, không có thu nhập và phải hỏi tiền chồng cũng tạo nên căng thẳng mà trước khi có dịch không có (CARE, 2020).

Dựa trên dữ liệu của đề tài cấp cơ sở 2022 “Tác động của Covid-19 đến một số lĩnh vực đời sống gia đình Việt Nam (Nghiên cứu trường hợp tại Hà Nội)” do Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới chủ trì, bài viết tập trung tìm hiểu tác động của dịch Covid-19 đến mối quan hệ giữa vợ và chồng trong gia đình trên các khía cạnh: phân công lao động và đời sống tâm lý-tình cảm. Chúng tôi tìm hiểu thực trạng vấn đề và mong muốn đóng góp những lý giải chi tiết, cụ thể về những tác động của dịch bệnh Covid-19 đối với mối quan hệ vợ chồng trong gia đình Hà Nội qua hai địa bàn nghiên cứu là một xã nông thôn và một phường đô thị.

Nghiên cứu đã thực hiện phỏng vấn trực tiếp vào tháng 8 năm 2022 với 200 phiếu định lượng và 15 phỏng vấn sâu đối với người dân là đại diện hộ gia đình thuộc xã Vân Hà, huyện Đông Anh và phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội (102 phiếu ở Khương Đình và 100 phiếu ở Vân Hà trong đó có 81 nam và 121 nữ). Nội dung các phiếu hỏi và phỏng vấn sâu xoay quanh những tác động của đại dịch Covid-19 đến các chiều cạnh của đời sống gia đình như kinh tế, chăm sóc giáo dục con cái và các mối quan hệ trong gia đình.

Vân Hà là xã thuộc huyện Đông Anh, ngoại thành Hà Nội, có tổng diện tích đất tự nhiên là 523,91 ha (trong đó đất nông nghiệp là 344.94 ha, đất phi nông nghiệp là 178.82 ha), được phân bố theo 05 cụm dân cư. Trước dịch Covid-19, thu nhập chính của các gia đình là từ việc sản xuất và buôn bán hàng gỗ mỹ nghệ. Thị trường tiêu thụ sản phẩm chủ yếu là Trung Quốc, cũng có một số hộ chuyên hàng nội địa - bán tại Việt Nam. Khi dịch Covid-19 diễn ra thì việc làm ăn buôn bán bị ảnh hưởng rất nhiều, có những giai đoạn bị đóng băng, nhất là các sản phẩm xuất sang Trung Quốc. Người dân trong xã vẫn duy trì hoạt động nông nghiệp một phần còn gần như tập trung toàn lực cho hoạt động sản xuất và buôn bán đồ gỗ mỹ nghệ và gia dụng (Ủy ban Nhân dân xã Vân Hà, 2022).

Phường Khương Đình thuộc quận Thanh Xuân, nội thành Hà Nội, có diện tích tự nhiên 127,9 ha, dân số có 8.660 hộ với 30.911 nhân khẩu, được

chia thành 10 khu dân cư với 23 tổ dân phố. Dân số của phường đại đa số là cán bộ công nhân viên chức, buôn bán nhỏ và cán bộ hưu trí, là phường đang đô thị hóa nhanh, cơ sở hạ tầng chưa được đồng bộ, trong nhiều năm gần đây biến động dân số trên địa bàn phường diễn biến phức tạp: Tỷ lệ tăng dân số cơ học nhanh, số nhân khẩu KT2 đến, KT3, KT4 chiếm tỷ lệ cao, trong khi cơ sở hạ tầng đang dần được nâng cấp và hoàn thiện (UBND phường Khương Đình, 2021).

2. Phân công lao động trong gia đình giữa vợ và chồng

Do dịch bệnh Covid-19, tình trạng việc làm của các cặp vợ chồng tại địa bàn nghiên cứu chịu ảnh hưởng nhất định. Theo kết quả định lượng, không có sự khác biệt đáng kể giữa người vợ và người chồng về tình trạng việc làm trong thời gian dịch bệnh. Tỷ lệ có việc làm mới của người chồng cao hơn 1 điểm phần trăm so với người vợ (8,7% so với 7,7%) và tỷ lệ người vợ vẫn làm việc như cũ cao hơn 1 điểm phần trăm so với người chồng (79,3% so với 78%). Tỷ lệ không có việc làm của người vợ và người chồng đều ở khoảng 13%.

Bảng 1. Tình trạng việc làm trong thời gian dịch Covid-19 của người vợ và người chồng (%)

	Việc làm như cũ	Việc làm mới	Không làm việc	N
Người chồng	78	8,7	13,3	173
Người vợ	79,3	7,7	13,0	169

Khi xem xét theo địa bàn nghiên cứu, chúng tôi thấy có sự khác biệt giữa nông thôn và thành thị về tỷ lệ không việc làm và tỷ lệ có việc làm mới đối với cả người chồng và người vợ. Theo đó, tỷ lệ có việc làm mới của người chồng và của người vợ tại phường Khương Đình cao hơn tại xã Vân Hà. Tỷ lệ người chồng có việc làm mới tại Khương Đình là 12%, tại Vân Hà là 2,2%. Tỷ lệ người vợ tại Khương Đình có việc làm mới là 9,3%, tại Vân Hà là 3,3%. Tỷ lệ không việc làm của người chồng và người vợ ở Khương Đình lần lượt là 9,8% và 15,1%. Tỷ lệ này ở Vân Hà lần lượt là 8,9% và 4,4%.

Khi tình trạng việc làm chịu tác động bởi tình hình dịch bệnh, trong một số gia đình ở Vân Hà, giữa hai vợ chồng đã có sự phân công lại công việc trong gia đình.

“Covid ngăn nọ, cảm kia thì bọn em phải dùng hết vì không chuyển được hàng sang Trung Quốc. Em không biết cảm biên cảm biển thể nào mà giờ vẫn

chả chuyển được. Nên là dịch bệnh ảnh hưởng rất chi là nhiều. Chả biết làm thế nào, chồng em cũng phải đi công nhân. Chồng em đi từ lúc Covid đến giờ, 2-3 năm rồi. Bắt đầu dùng không buôn bán được thì phải đi rồi. Em ở nhà vì còn con rồi việc nhà nên không đi được hết (cả 2 vợ chồng)” (PVS, Nữ nông thôn, sinh năm 1984).

Một trường hợp khác cho thấy đã có sự đổi vai trong việc thực hiện vai trò trụ cột kinh tế của gia đình. Nếu như trước Covid-19, người mang lại nguồn thu nhập chính cho gia đình là người vợ do chị có tay nghề cao hơn thì vì dịch bệnh mà người chồng đã trở thành người mang lại nguồn thu chính cho gia đình bằng việc đi làm công nhân tại khu công nghiệp ở Bắc Ninh.

“Hiện bây giờ thì là anh ấy - người tạo thu nhập chính cho gia đình. Chị ở nhà chỉ vớ vẩn vẩn này thôi (nhận hàng về ngồi gọt ăn theo sản phẩm, công việc chưa có nhiều). Chứ còn trước mọi năm thì 2 vợ chồng cùng làm nghề ở nhà thì thu nhập chính là mình” (PVS, Nữ nông thôn, sinh năm 1979).

Và khi người chồng trở thành người kiếm tiền chính cho gia đình thì anh ta không thể và cũng không còn muốn thực hiện các công việc nội trợ trong gia đình nữa.

“Về thì hỏi com nước. Trước kia thì cứ ở nhà, com nước, phơi quần áo là tự làm hết. Tại vì ông ấy làm những cái này (gọt chi tiết mỹ nghệ) thì ông ấy cũng không làm được những cái chi tiết ấy. Mình làm những cái chi tiết, kỹ thuật thì ông ấy chỉ làm những cái thô thôi nên là nó ít việc hơn. Nên là ông ấy cứ phải com nước, nhà cửa các kiểu. Đến bây giờ là không làm cái việc đấy nữa rồi” (PVS, Nữ nông thôn, sinh năm 1979).

Một trường hợp ở Khương Đình cũng cho biết, nếu như trước dịch, vì con nhỏ lại do hiếm muộn mãi mới có nên chị ở nhà trông con, chồng đi làm lo kinh tế cho gia đình. Nhưng vì dịch bệnh, công việc của chồng bị ảnh hưởng, có những giai đoạn phải nghỉ hoàn toàn và sau đó thì cũng ít việc, chị đã phải tìm việc làm để bù đắp thu nhập cho gia đình. Cụ thể là chị đã mở dịch vụ rửa xe.

“Chủ yếu là em trông con, chăm con vì hiếm muộn, mãi mới được một đứa con, nhờ nó làm sao thì sẽ bị nói. Chủ yếu nguồn kinh tế là do chồng em. Khi covid, lúc giãn cách, không làm được gì, bị cấm hết, không có một khoản thu nhập nào. Sau đó hết giãn cách nhưng công việc của chồng vẫn bị ảnh hưởng, vì nhận ít công trình. Sau đó thì em chỉ rửa xe, tiền cũng chỉ đủ cho mẹ con ăn sáng mới ăn quà thôi” (PVS, Nữ đô thị, sinh năm 1986).

Nói đến sự phân công việc nhà thì trong thời gian Covid-19, về cơ bản, người vợ vẫn là người làm chính trong gia đình. Tuy nhiên, trong thời gian

dịch bệnh Covid-19, kết quả khảo sát định lượng đã ghi nhận có một sự thay đổi nhỏ (chưa đến 1 điểm %) của tỉ lệ người chồng trở thành người làm chính ở một số công việc như: nội trợ, chăm sóc con, chơi với con và chăm sóc khi con bị ốm (xem Bảng 2).

Bảng 2. Người đảm nhiệm chính một số công việc gia đình trước và trong dịch bệnh Covid-19 (%)

	Trước Covid-19				Trong Covid-19			
	Chồng	Vợ	Cả hai	N	Chồng	Vợ	Cả hai	N
Việc nội trợ	1,6	75,6	22,8	193	2,6	71,5	25,9	193
Chăm sóc con	1,7	52,8	45,5	176	2,3	52,0	45,6	171
Kèm con học ở nhà	9,4	61,2	29,5	139	7,9	60,0	32,1	140
Chơi với con	3,8	35,3	60,9	133	4,5	33,1	62,4	133
Chăm con lúc ốm	0,6	29,7	69,7	158	1,3	29,7	69,0	158

Có sự khác biệt giữa nông thôn và thành thị ở tỉ lệ người vợ làm chính công việc nội trợ, 77,1% tại xã Vân Hà so với 66% tại phường Khương Đình. Ở nông thôn, cụ thể là tại xã Vân Hà, công việc chính của các cặp vợ chồng liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng thủ công mỹ nghệ về đồ mộc. Khi dịch bệnh tràn về thì hầu như các hoạt động sản xuất và kinh doanh bị ngưng trệ, thậm chí là dừng hoàn toàn, không xuất được hàng do các quy định về giãn cách. Có nhiều khi và nhiều gia đình cả hai vợ chồng đều “ngồi chơi xơi nước”, vì thế việc nhà hiển nhiên là người vợ làm, vì họ cũng có nhiều thời gian rỗi. Cộng thêm một yếu tố văn hóa từ xưa vẫn cho rằng việc nhà là việc của người phụ nữ, và nam giới ở địa phương chỉ lo kinh tế cho gia đình.

“Khi dịch bệnh không có việc, mấy ông ngồi xem ti vi, buôn dưa lê, nói chuyện phiếm thôi, hoặc là rủ ông nào sang, 2 người chơi cờ. Chứ đàn ông người ta ít làm việc nhà lắm, ở đâu thì không biết chứ ở đây, đàn ông làm việc nhà thì đếm trên đầu ngón tay. Đàn ông chủ yếu là chơi, có việc thì làm, không thì chơi. Họ chỉ kiếm tiền còn việc nhà, con cái học hành là của phụ nữ” (PVS, Nữ nông thôn, sinh năm 1978).

“Làm việc nhà, lại còn phải để ý đưa lớn đưa bé, đưa nọ đưa kia xem học hành như thế nào, rồi quần áo bẩn các thứ thì phải giặt đi, phải phơi đi. Nhà

khác thì không biết chứ nhà mình khi dịch, chồng sáng vác bàn cờ sang hàng xóm chơi hết buổi, về ăn cơm xong thì chiều lại sang buôn dưa lê” (PVS, Nữ nông thôn, sinh năm 1978).

Ở đô thị, cụ thể là tại Khương Đình, các ý kiến phản ánh, về cơ bản thì người phụ nữ vẫn là người làm chính công việc gia đình và người chồng là người mang lại thu nhập chính. Tuy nhiên chúng tôi cũng ghi nhận là có sự chia sẻ công việc gia đình nhất định của người chồng với người vợ. Vì do dịch bệnh, cùng ở nhà nên cùng vào bếp và điều đó giúp cho không khí gia đình thêm đầm ấm, vui vẻ.

“Bình thường không covid thì mình có trách nhiệm đi chợ mua thức ăn, bà (mẹ chồng) ở nhà bà sẽ đi chợ mua rau, nhặt rau xong là bà nấu cơm cho. Không thì thức ăn mình đi chợ về thì mình làm, mình nấu sẵn đấy. Nhưng covid thì cứ ngồi trên nhau rồi chuyện suốt ngày, đến giờ thì lôi nhau đi xuống nấu cơm, ăn xong lại lên xem tivi, cùng xem, cùng chuyện” (PVS, Nữ đô thị, sinh năm 1978).

3. Đời sống tâm lý tình cảm giữa vợ và chồng

Có nghiên cứu về ảnh hưởng của dịch Covid-19 tới gia đình đã chỉ ra hai xu hướng tác động của đại dịch tới các mối quan hệ gia đình. Xu hướng tích cực cho thấy việc thực hiện giãn cách xã hội khiến các thành viên trong gia đình có nhiều thời gian để tiếp xúc, chia sẻ, tâm sự và dẫn tới việc thấu hiểu nhau hơn, gắn kết hơn, yêu thương hơn. Nhưng mặt khác thì việc có quá nhiều thời gian ở cùng nhau trong một không gian sẽ dẫn tới sự va chạm, xung đột, thậm chí dẫn tới nảy sinh bạo lực (Đỗ Quỳnh Chi, 2020).

Thực tế dữ liệu thu thập được từ thực địa của đề tài cũng cho thấy bức tranh quan hệ vợ chồng trong thời kỳ dịch bệnh Covid-19 cũng có hai gam màu sáng và tối. Kết quả định lượng cho thấy ở mỗi chiều cạnh của đời sống tâm lý tình cảm giữa vợ và chồng trong thời kỳ dịch bệnh so với trước dịch bệnh, đều có trường hợp tăng lên và có trường hợp giảm đi. Điều đáng ghi nhận là ý kiến phản ánh có sự tăng lên ở sự quan tâm-chăm sóc và ở sự chia sẻ việc nhà giữa hai vợ chồng trong thời kỳ dịch bệnh cao hơn khá nhiều so với ý kiến cho rằng có sự giảm đi (27,4% và 20,3% so với 1% và 3,6%).

Một khía cạnh khá quan trọng phản ánh đời sống tình cảm vợ chồng là tần suất quan hệ tình dục của vợ chồng. Số liệu điều tra cho thấy, khía cạnh này đã chịu tác động đáng kể bởi dịch bệnh Covid-19 khi có tới 24,7% câu trả lời cho thấy mức độ giảm đi và chỉ có 1,9% người được hỏi cho biết mức độ tăng lên. Có trường hợp khi người vợ mắc Covid-19, dù đã khỏi bệnh nhưng hai vợ chồng quyết định ngủ riêng để tránh nguy cơ lây nhiễm.

“Ông ấy hỏi là thế có ngủ riêng không. Chị bảo thôi cần thận thì ngủ riêng, ngủ riêng không có nó lây sang anh” (PVS, Nữ nông thôn, sinh năm 1969).

Ngoài ra, dịch Covid-19 cũng ảnh hưởng tới kinh tế gia đình, khiến các cặp vợ chồng trở nên căng thẳng vì lo lắng kinh tế. Thêm vào đó, việc giãn cách cũng làm cho một số trường hợp bị ức chế do thiếu hụt tiếp xúc xã hội. Những căng thẳng, ức chế trong tâm thần đã ảnh hưởng tới mức độ quan hệ tình dục giữa vợ và chồng.

“Khi covid ở nhà thì cứ 24/24 nhìn thấy mặt nhau, kinh tế lại không có thành ra là nhiều chuyện, chẳng còn thiết tha chuyện gì nữa” (PVS, Nữ đô thị, sinh năm 1986).

“Nếu hai vợ chồng ở nhà nhiều thì chắc chắn là có ảnh hưởng. Vì đang đi nhiều, phải ở nhà thì sẽ bị khó chịu. Ngoài ra thì, có hai con người trong nhà, ngồi với nhau nhiều, một con người hướng nội, tâm lý, tình cảm các thứ, còn như bọn em thì lang thang chơi bời, rượu chè suốt, ngồi ở nhà nó bị bách thì đương nhiên những cái bị bách ấy nó tác động đến tâm lý. Thế nên nó ảnh hưởng đến quan hệ vợ chồng” (PVS, Nam đô thị, sinh năm 1986).

Bảng 3. Đời sống tình cảm giữa vợ và chồng trong thời gian Covid-19 so với trước khi có dịch (%)

	Tăng lên	Vẫn thế	Giảm đi	N
Sự quan tâm, chăm sóc giữa hai vợ chồng	27,4	71,6	1,0	197
Chia sẻ công việc nội trợ-chăm sóc giữa vợ và chồng	20,3	76,1	3,6	197
Tần xuất quan hệ tình dục của vợ chồng	1,9	73,4	24,7	158
Mâu thuẫn, xung đột giữa vợ và chồng	12,6	60,2	27,2	103

Lý giải cho sự tăng lên một cách tích cực trong một số chiều cạnh của đời sống tâm lý tình cảm giữa vợ và trong khi xảy ra dịch Covid-19, có ý kiến cho rằng nếu như trước dịch bệnh, hai vợ chồng cùng bị cuốn vào các công việc nghề nghiệp và việc nhà, việc con cái, thậm chí là nửa đêm mới xong các việc và chỉ kịp nghỉ ngơi để chuẩn bị sức lực cho ngày hôm sau. Khi dịch bệnh xảy ra, những đợt thực hiện giãn cách xã hội đã giúp họ có một quãng thời gian nghỉ ngơi đúng nghĩa. Đây là trường hợp của cặp vợ chồng ở Khương Đình, có một quán bia-nhậu. Trong những đợt giãn cách xã hội, hai vợ chồng đã có nhiều thời gian để nói chuyện, trêu đùa, cùng nhau xem một bộ phim, cùng nhau nghe một bài hát, cùng nhau bàn luận về những thông tin mà họ cùng

“lướt” trên mạng xã hội hoặc trên internet nói chung. Khi chia sẻ, người vợ đã cười rất giòn và thỏ lộ rằng: “*Tình cảm lại đi lên mới chết chứ lì*”.

“Lúc bình thường mà không covid thì hai vợ chồng rất là bận, vì làm từ sáng đến tận 11-12h đêm mới lên nhà, nên cũng chả có thời gian nói chuyện đâu. Khi nghỉ thì ăn chơi thoải mái, vì có việc gì đâu. Ngày mấy bữa cơm, chỉ có tính ăn thôi. Ví dụ bình thường như thế này thì mình làm, làm gì có thời gian nói đùa, nói chuyện đâu. Nhưng mà covid thì vợ chồng có khi ngồi xem rồi chuyện tán phét, chuyện gì cũng hay. Xong là tivi mở ra, xem các chương trình trên mạng, rồi cười suốt ngày. Bình thường nhiều khi nó mệt quá, hỏi nhiều có khi còn bị mắng ấy chứ. Mình thấy có khi tình cảm lại đi lên mới chết chứ lì. Lại thấy là vợ chồng ở nhà vui vẻ, chẳng vấn đề gì. Nhà mình thật ra cả một mùa covid thấy vui như tết í. Có khi tết cũng chỉ được vài ngày là tụ tập ăn uống thôi chứ nhà nào cũng đi về ngoại về nội hết chứ làm gì có được cả nhà đâu. Nhưng covid thì ở nhà toàn tập luôn” (PVS, Nữ đô thị, sinh năm 1978).

Đề có thể “vui như tết” như thế thì một điều kiện khá quan trọng là hai vợ chồng chị không phải lo lắng về kinh tế, vì trong quá trình làm ăn cũng đã có những tích góp phòng khi con ốm hoặc bất trắc. Ngoài ra, một thành viên trong gia đình có lương hơn 10 triệu/1 tháng. Theo phản ánh thì dù có hết tiền tích góp thì lương ấy cũng đủ sinh hoạt cho cả gia đình, không phải tính toán, lo lắng. Bên cạnh đó thì các thành viên trong gia đình cũng là những người có lối sống tích cực.

“Vợ chồng nhà mình xác định nó đơn giản lắm, sống đơn giản mọi thứ cho nó dễ sống. Không phải suy nghĩ tính toán gì nhiều cái khoản ở với lại kinh tế các thứ đâu. Có nhiều tiêu nhiều, có ít tiêu ít trong khả năng của mình có được thôi. Và xác định người cứ khỏe mạnh, con cái khỏe mạnh là ok, còn lại, tiền nong hết dịch thì lại kiếm thôi. Không áp lực về kinh tế lắm. Mình cũng nghĩ là lâu lắm rồi mới có thời gian dịch để nghỉ, tập trung ở nhà cho nó thoải mái đầu óc, chứ suy nghĩ nhiều, ốm đau, đi viện thì chết. Thế nên là ở nhà vui vẻ này, mọi người ăn uống đầy đủ này cho nó khí thế lên, cho nó át đi chứ không lúc nào cũng lo bệnh lo tật thế thì sợ. Cứ sợ rồi lôi nhau đi viện thì chết” (PVS, Nữ đô thị, sinh năm 1978).

Tuy nhiên, không phải gia đình nào cũng có được điều kiện kinh tế vững vàng, không phải cặp vợ chồng nào cũng có nhiều năng lượng tích cực như vậy và đời sống tâm lý tình cảm của hai vợ chồng đã bị tác động một cách tiêu cực. Một phụ nữ cho biết khi dịch mới bắt đầu, được nghỉ ngơi ở nhà thì cũng thấy vui, thấy thích. Nhưng khi dịch kéo dài, tiền thì không làm ra mà không biết đến khi nào mới hết dịch thì họ đã chuyển sang lo âu rồi căng thẳng và đã khiến nảy sinh những câu gắt, to tiếng, xung đột giữa hai vợ chồng.

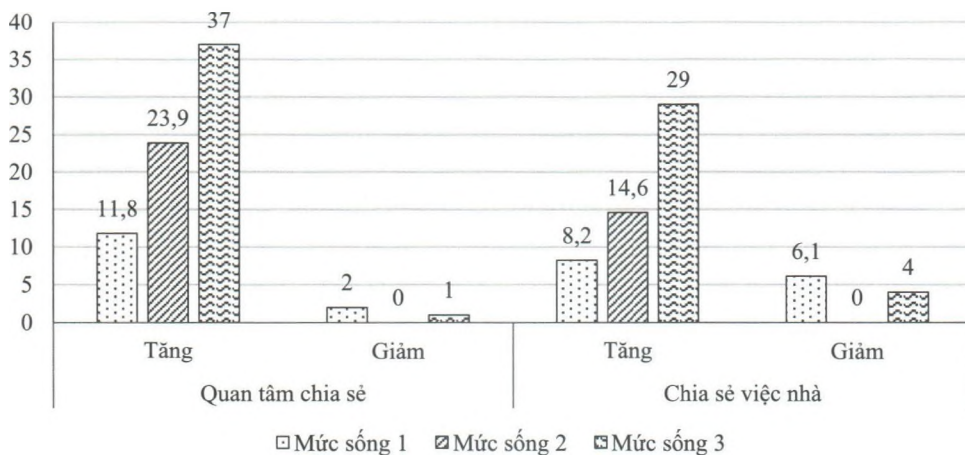
“Người ta cứ nói là covid mọi người không đi làm thì có thời gian nói chuyện với nhau, bố mẹ có nhiều thời gian dành cho con hơn, rồi lên giường kể chuyện nọ chuyện kia..., nhà em không thể. Mới đầu cơ, khi được nghỉ ở nhà được khoảng độ 5 đến 10 ngày thì có khả năng là như thế. Nhưng dần dần nghỉ lâu rồi thì đâm ra thành chán, xong rồi lại ức chế vì kinh tế khó khăn nên sẽ không được như 1-2 tuần đầu. Ví dụ nhà nước bảo giãn cách bao nhiêu ngày đấy, sau lại thành ra lâu hơn, kéo dài, kéo dài nên thành ra là chán. Ở nhà nhiều thành ra xịch mích nhiều. Bình thường khi không Covid, cứ đi làm từ sáng, hôm nào làm gần thì trưa về ăn cơm, sau khi ngủ trưa xong thì lại dậy đi làm tối mới về, về đến nhà thì bình thường. Khi covid ở nhà thì cứ 24/24 nhìn thấy mặt nhau, kinh tế lại không có thành ra là nhiều chuyện” (PVS, Nữ đô thị, sinh năm 1986).

Trường hợp khác cho biết khi bị áp lực kinh tế thì vợ chồng dễ dẫn đến cáu bẳn, gắt gỏng và rất dễ xảy ra to tiếng, xung đột.

“Cãi nhau như mổ bò suốt ngày. Tiền thì không có, chồng chơi, vợ chơi (không có việc) thì chả trực trặc. Giờ, động đến tiền không có thì lại chả cáu gắt. Ông không làm ra tiền, không có tiền trong túi thì cũng cáu. Mình không có tiền để chi phí chi tiêu thì mình cũng gắt” (PVS, Nữ nông thôn, sinh năm 1979).

Số liệu định lượng cũng cho thấy có mối tương quan giữa mức sống gia đình với sự quan tâm chia sẻ và sự chia sẻ việc nhà giữa vợ và chồng. Mức sống tăng dần từ 1 đến 3, được xây dựng dựa trên số đồ dùng trong gia đình. Kết quả cho thấy sự quan tâm chia sẻ và sự chia sẻ việc nhà giữa vợ và chồng trong thời gian Covid-19 tăng lên tỉ lệ thuận với mức sống của gia đình (xem Biểu đồ 1).

Biểu đồ 1. Tương quan giữa mức sống với sự quan tâm chăm sóc và sự chia sẻ việc nhà giữa vợ và chồng trong thời gian Covid-19 so với trước Covid-19



Ngoài ức chế vì làm ăn không được thì việc bị “nhốt” ở nhà nhiều cũng khiến tâm lý căng thẳng và dễ dẫn đến cáu gắt, xung đột.

“Trong túi rình rình thậm chí đi ra ngoài với bạn làm cốc bia, chén chủ chén anh. Bây giờ không có, ở nhà thì đá thúng đụng nia. Vì khi đi làm thì còn được giao du với bạn bè, đấng này ở nhà, suốt ngày từ sáng đến tối ăn cơm với vợ cũng cáu bẳn bỏ xù lên được chứ. Không được đi ra ngoài, tâm lý người Việt Nam như thế, nếu bị ở nhà, không được đi ra ngoài thì khó chịu, không chịu được. Không được ra kia làm cốc bia với anh em hoặc không rủ nhau đi nhậu bữa thì không chịu được” (PVS, Nam nông thôn, sinh năm 1975).

Cũng vì phải ở nhà nhiều trong khi lại là người hướng ngoại, một nam giới cho biết là không chịu được và anh luôn tìm cách đi ra ngoài để gặp gỡ hàng xóm để nhậu, để tán dóc hoặc để chơi vài ván cờ. Trong khi vợ anh là người hướng nội và cũng lo lắng vì dịch bệnh, chị không thích anh ra ngoài như thế vì có nhiều nguy cơ lây nhiễm. Vì thế, khi anh đi về thì hai vợ chồng lại xảy ra cự cãi.

“Nếu hai vợ chồng ở nhà nhiều thì chắc chắn là có ảnh hưởng. Vì đang đi nhiều, phải ở nhà thì sẽ bị khó chịu nên khi ở nhà là kiểu gì cũng phải kiếm chỗ gặp anh em ngồi tụ tập. Còn tùy từng người, nếu họ refresh được các quan hệ thì cuộc sống nó ổn hơn. Với nhà em, nếu ở nhà nhiều thì sẽ bất ổn hơn. Thế nên là em sẽ phải có các mối quan hệ bạn bè các thứ ở bên ngoài để cân bằng. Anh em bạn bè ở gần đây thì lại gọi nhau đóng cửa vào đi nhậu. Kiếm chỗ khác mà chơi chứ chị. Vợ thì lúc nào cũng sợ, cũng kiêng nên là không đi ra ngoài và cũng không muốn cho em đi ra ngoài. Em đi về nhà vẫn bị nói” (PVS, Nam đô thị, sinh năm 1986).

Có sự khác biệt đáng kể theo địa bàn nghiên cứu về sự tác động của dịch Covid-19 tới sự quan tâm chia sẻ giữa vợ và chồng trong gia đình. Tỷ lệ người trả lời cho biết có sự tăng lên trong việc chia sẻ công việc nội trợ giữa vợ và chồng ở phường Khương Đình cao hơn khá nhiều so với ở xã Vân Hà (29,7% so với 10,4%) với mức ý nghĩa $P = 0,003$. Có thể lý giải điều này vì ở nông thôn thì các khuôn mẫu giới truyền thống vẫn đậm nét hơn so với đô thị. Hơn nữa tỉ lệ vợ chồng cùng có học vấn ở trình độ trung học phổ thông hoặc cao đẳng đại học ở đô thị cũng cao hơn so với ở nông thôn (36,3% và 57,% ở đô thị so với 21,0% và 23,0% ở nông thôn). Sự chia sẻ việc nhà và quan tâm chăm sóc giữa vợ và chồng tỉ lệ thuận với trình độ học vấn của cặp vợ chồng. Kết quả tương quan cho thấy, ở trình độ học vấn cao đẳng, đại học, tỉ lệ có sự tăng lên trong chia sẻ việc nhà và quan tâm chăm sóc giữa vợ và chồng là 41,5% và 30,5%. Trong khi ở trình độ học vấn dưới trung học phổ thông tỉ lệ này lần lượt là 18,6% và 10,5%.

4. Kết luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy dịch bệnh Covid-19 đã có những ảnh hưởng đáng kể tới mối quan hệ vợ chồng trong gia đình ở nhiều chiều cạnh khác nhau.

Về phân công lao động trong gia đình, về cơ bản, phần lớn các cặp vợ chồng không có sự thay đổi về phân công lao động gia đình trong thời gian dịch bệnh Covid-19. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, có sự phân hóa rõ ràng hơn theo khuôn mẫu giới: nam giới ra ngoài kiếm tiền, phụ nữ ở nhà lo việc nhà và chăm sóc con cái. Do việc thực hiện giãn cách xã hội khiến cho nhiều cặp vợ chồng bị mất hoặc bị thiếu việc, nhất là ở xã Vân Hà, khi phần lớn việc sản xuất kinh doanh đồ gỗ mỹ nghệ bị ngưng trệ, người chồng được cho là phù hợp hơn người vợ trong việc tìm kiếm một việc làm mới ở bên ngoài và người vợ được cho là phù hợp hơn trong việc ở nhà để chăm sóc con cái và quán xuyến việc gia đình.

Về quan hệ vợ chồng trong đời sống tâm lý - tình cảm, dưới tác động của Covid-19 với chính sách giãn cách xã hội khiến vợ chồng ở nhà nhiều hơn, có nhiều thời gian sống gần nhau trong một không gian. Điều này dẫn đến hai hiện tượng trái ngược nhau: có trường hợp tình cảm vợ chồng được hâm nóng, trở nên gắn kết hơn, tình cảm hơn vì có nhiều thời gian chia sẻ, trao đổi và thấu hiểu; có trường hợp lại khiến nảy sinh cấu gắt, xung đột, to tiếng nhiều hơn vì những áp lực về kinh tế, vì những ức chế do bị bó buộc, tù túng. Tuy nhiên, bức tranh chung là phần lớn các cặp vợ chồng vẫn giữ được một cuộc sống tâm lý tình cảm bình thường, không thay đổi gì. Nói một cách khác, dịch bệnh Covid-19 không có tác động nhiều đến đời sống tâm lý tình cảm của phần lớn các cặp vợ chồng tại địa bàn nghiên cứu.

Qua nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy, mức độ tác động của Covid-19 tới mối quan hệ vợ chồng phụ thuộc gián tiếp vào điều kiện kinh tế của gia đình nói chung và của mỗi cặp vợ chồng nói riêng. Nếu kinh tế ổn định, vững mạnh hoặc thu nhập của mỗi người vợ/chồng không bị ảnh hưởng nhiều (công việc ổn định) thì mối quan hệ vợ chồng trong gia đình có khả năng được củng cố hơn, được thăng hoa hơn. Trong khi thực hiện giãn cách, nếu không bị áp lực về kinh tế, cặp vợ chồng có thể có nhiều thời gian chia sẻ, tâm sự, quan tâm chăm sóc nhau, có thời gian trêu đùa nhau, gần gũi nhau. Nếu kinh tế khó khăn, mất việc làm, mất hoặc giảm thu nhập thì vì áp lực kinh tế mà mối quan hệ vợ chồng dễ chuyển sang chiều cạnh tiêu cực, dễ xảy ra xung đột, xích mích, mâu thuẫn, to tiếng, “đá thúng đụng nia”. Ngoài ra, chúng tôi cũng ghi nhận một số trường hợp chịu tác động tiêu cực của việc thực hiện giãn cách xã hội đối với đời sống tâm lý - tình cảm giữa vợ và chồng trong gia đình do sự bức bối, tù túng về không gian và sự thiếu hụt các quan hệ xã hội và giao tiếp xã hội.

Như vậy, các phát hiện của nghiên cứu này khá tương đồng với các kết quả nghiên cứu đã có khi chỉ ra rằng Covid-19 có tác động hai chiều tới đời sống tâm lý tình cảm giữa vợ và chồng: tích cực và tiêu cực. Tuy nhiên, trong nghiên cứu này chúng tôi nhận thấy mối quan hệ vợ chồng của phần lớn các cặp vợ chồng tại địa bàn nghiên cứu không chịu ảnh hưởng đáng kể bởi dịch bệnh Covid-19 khi số liệu định lượng cho thấy các chiều cạnh của mối quan hệ vợ chồng ở đa số các cặp vợ chồng không có sự thay đổi so với trước khi có dịch.

Tài liệu trích dẫn

- CARE. 2020. *Tác động của dịch Covid-19 đến công nhân ngành dệt may và da giày Việt Nam: Góc nhìn của người lao động. Các phát hiện và hàm ý chính sách cho công đoàn và chính phủ.*
- Đỗ Quỳnh Chi. 2020. *Đánh giá nhanh tác động của đại dịch Covid-19 tới doanh nghiệp và người lao động trong một số ngành kinh tế chính: Ứng phó, điều chỉnh và khả năng phục hồi.* ILO Vietnam.
- UNICEF. 2020. *Đánh giá nhanh tác động kinh tế và xã hội của đại dịch Covid-19 đối với trẻ em và gia đình tại Việt Nam.* Hà Nội.
- United Nations Vietnam. 2020. *Phân tích của Liên hợp quốc về tác động xã hội của đại dịch Covid-19 đối với Việt Nam và các khuyến nghị chính sách chiến lược.*
- UNFPA Vietnam. 2020. *Tác động của đại dịch Covid-19 đến sức khỏe bà mẹ và kế hoạch hóa gia đình tại Việt Nam.*
- Ủy ban nhân dân xã Vân Hà. 2022. *Báo cáo tình hình phát triển làng nghề chạm khắc gỗ mỹ nghệ trên địa bàn xã Vân Hà.*
- Ủy ban nhân dân phường Khương Đình. 2021. *Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2021. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2022.*
- Yang, J., Panagoulas, P., & Demarchi, G. 2020a. *Giám sát tác động của Covid-19 đối với hộ gia đình ở Việt Nam.* Báo cáo số 1. Tháng 9/2020. World Bank Group.
- Yang, J., Panagoulas, P., & Demarchi, G. 2020b. *Giám sát Tác động của Covid-19 đối với Hộ gia đình tại Việt Nam.* Tổng hợp nhanh kết quả vòng 2. Tháng 11/2020. World Bank Group.
- Yang, J., Panagoulas, P., & Demarchi, G. 2021. *Giám sát Tác động của Covid-19 đối với Hộ gia đình tại Việt Nam.* Tổng kết nhanh kết quả vòng 3 và 4. Tháng 3/2021. World Bank Group.
- VVH. 2021. "Tác động của Covid-19 đối với hộ gia đình ở Việt Nam". *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam.*